

Số: 20/2025/QĐST-DS

Bắc Ninh, ngày 14 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 55/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q1 (MB); Địa chỉ: Số A L, phường T, quận C, thành phố Hà Nội (Nay là: Số A L, phường Y, thành phố Hà Nội); Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Trung T - Chủ tịch Hội đồng Quản trị; Pháp nhân đại diện theo uỷ quyền: Công ty TNHH Q2 và Khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Q1; Địa chỉ: Tầng H, số C L, phường L, quận B, thành phố Hà Nội (Nay là: Tầng 8, số C L, phường N, thành phố Hà Nội); Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Anh D, Tổng Giám đốc; Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Quách Mạnh Q, Giám đốc Vùng Miền B - Công ty TNHH Q2 và Khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Q1; Người đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Đăng T1, ông Vũ Thanh T2, ông Đỗ Ngọc T3 - Chuyên viên Xử lý nợ Công ty M.

Bị đơn: Ông Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1968; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (Nay là: Thôn Đ, xã T, tỉnh Bắc Ninh).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Tiến Đ phải trả cho Ngân hàng TMCP Q1 (MB) số tiền tính đến ngày 06/8/2025 là 860.716.599 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 749.697.168 đồng, nợ lãi trong hạn là 5.856.164 đồng, nợ lãi quá hạn là 105.163.267 đồng

theo Hợp đồng cho vay số 226982.21.028.5298203.TD ngày 16/12/2021 kèm khế ước nhận nợ và tiếp tục trả lãi kể từ ngày 07/8/2025 theo lãi suất trong hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng M1 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Thời hạn cuối cùng thanh toán toàn bộ khoản nợ là ngày 06/10/2025.

Trường hợp ông Đ vi phạm thời hạn nêu trên thì Ngân hàng có quyền thu hồi toàn bộ khoản nợ và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với thửa đất số 126, tờ bản đồ số 28, diện tích 123m² tại địa chỉ thôn C, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (Nay là: Thôn C, xã Y, tỉnh Bắc Ninh) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 201572, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS000924 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 09/6/2016 đứng tên ông Nguyễn Tiến Đ.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Đ phải chịu 10.000.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ngân hàng TMCP Q1 đã nộp 10.000.000 đồng tiền tạm ứng nên ông Đ phải trả cho ngân hàng 10.000.000 đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

Về án phí: Ông Đ phải chịu 18.910.748 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q1 18.400.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000942 ngày 14/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 - Bắc Ninh).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7;
- THADS tỉnh Bắc Ninh
(Phòng THADS khu vực 7);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thanh